

CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG - CÔNG NGHIỆP CHẤN MINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG - CÔNG NGHIỆP CHẤN MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CHAN MINH INDUSTRIAL -ENERGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CMIE-JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110374167

3. Ngày thành lập: 01/06/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 7 ngõ 36 phố Đào Tấn, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0989365168

Fax:

Email: cmie.vtt@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ xi mạ; gia công cơ khí)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (trừ xi mạ; gia công cơ khí)	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Hoàn thiện nội thất, ngoại thất các công trình	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Thi công ép cọc các công trình xây dựng.	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
7.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4513
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ	4520
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, phụ tùng, các bộ phận phụ trợ của xe ô tô, xe gắn máy	4530
10.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: bán buôn, bán lẻ mô tô, xe máy	4541
11.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa, bảo trì xe gắn máy	4542

12.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của xe máy.	4543
13.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (trừ môi giới bất động sản)	4610
14.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện. Bán buôn văn phòng phẩm. Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự. Bán buôn văn phòng phẩm	4649
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị công nghiệp	4653
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị công nghiệp	4659(Chính)
17.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn, cung cấp nhiên liệu (xăng, dầu, nhớt) phục vụ vận tải	4661
18.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, thép không gỉ (inox), nhôm, đồng, gang, tôn kẽm, thiếc	4662
19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4669
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: – Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh – Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
21.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại	8559
22.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế, pháp luật và chứng khoán)	6619
23.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn, lập dự án đầu tư	7020
24.	Cho thuê xe có động cơ	7710
25.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ xăng dầu, dầu mỡ nhờn.	4730
26.	Sản xuất hoá chất cơ bản Chi tiết: Sản xuất hóa chất (không sản xuất tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm và có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật).	2011

27.	Sản xuất sơn, vec ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít Chi tiết: Sản xuất sơn, vec ni và các chất sơn, quét tương tự, matít (không hoạt động tại trụ sở).	2022
28.	Sản xuất sắt, thép, gang Chi tiết: sản xuất, gia công sắt, thép (không hoạt động tại trụ sở)	2410
29.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu Chi tiết: Sản xuất kim loại màu (không hoạt động tại trụ sở)	2420
30.	Sản xuất các cấu kiện kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2511
31.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2512
32.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm) Chi tiết: Sản xuất nồi hơi công nghiệp và dân dụng, thiết bị chịu áp lực (không sản xuất tại trụ sở).	2513
33.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại (không hoạt động tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về chủ trương đầu tư và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	2591
34.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (trừ xi mạ, tráng phủ kim loại) (không gia công tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về chủ trương đầu tư và có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật).	2592
35.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng Container	4933
36.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa	5210
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5221
38.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa đường bộ	5224
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chỉ gồm có các ngành nghề sau: – Gửi hàng; Giao nhận hàng hóa; Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; – Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; – Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa; – Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay); – Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa, kể cả dịch vụ liên quan tới hậu cần; – Dịch vụ môi giới vận tải;	5229
40.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa bảo trì thiết bị công nghiệp và dân dụng	3312

41.	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện	3314
42.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) (trừ dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng máy bay, động cơ máy bay và không hoạt động tại trụ sở)	3315
43.	Sửa chữa thiết bị khác (không hoạt động tại trụ sở)	3319
44.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (trừ xi mạ, gia công cơ khí) (không lắp đặt tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về chủ trương đầu tư và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	3320
45.	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng	4101
46.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng và sửa chữa nhà công nghiệp	4102
47.	Xây dựng công trình đường sắt Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông	4211
48.	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông	4212
49.	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền Nhà nước, không hoạt động thương mại theo ND 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	4221
50.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: Xây dựng, sửa chữa và lắp đặt hệ thống cấp nước, thoát nước thải	4222
51.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc Chi tiết: Xây dựng công trình viễn thông	4223
52.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp	4229
53.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp	4299
54.	Phá dỡ	4311
55.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng	4312
56.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: – Lắp đặt hệ thống điện dân dụng – Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống chống sét, chống trộm, hệ thống chiếu sáng	4321
57.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng gia dụng, điện tử, điện lạnh, đồ dùng gia đình	4759

58.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ keo dán, đinh vít và phụ kiện giày dép	4773
-----	---	------

6. **Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

Năm tỷ đồng.

Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 500.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU JIUYI VIỆT NAM	Số 7, ngõ 36 phố Đào Tấn, Phường Cổng Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	0105964788	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	50,000		
			Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	50,000		

2	NGUYỄN THANH HẠNH	KĐTM Dương Nội, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	40,000	0190810002 79	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	40,000		
3	VŨ THÀNH TRUNG	31 ngách 12/58 Đào Tấn, Phường Cổng Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	0010810339 46	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ THÀNH TRUNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *13/12/1981*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001081033946*

Ngày cấp: *04/04/2021*

Nơi cấp: *Cục cảnh Sát QL HC về TTXH*

Địa chỉ thường trú: *Số 31 ngách 12/58 Đào Tấn, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 31 ngách 12/58 Đào Tấn, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội